

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TRƯỜNG ĐHSP NGHỆ THUẬT TW

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2579/TT-ĐHSPNTTW

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2022

THÔNG TIN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, SAU ĐẠI HỌC NĂM 2023 (DỰ KIẾN)

- Ký hiệu trường: **GNT**
- Địa chỉ: Số 18 ngõ 55, Trần Phú, Hà Đông, Hà Nội
- ĐT: 02462516416 - 0947392229/ 0398279096.
- Website: <http://www.spnttw.edu.vn>
- Face book: Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương - NUAЕ

1. Đối tượng tuyển sinh

- Thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương theo quy định của Bộ GD&ĐT;
- Thí sinh dự thi đủ sức khỏe học tập theo Thông tư Liên Bộ số 10/TTLB ngày 18/8/1989 của Liên Bộ Đại học, THCN và dạy nghề - Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn sức khỏe của HSSV trong các trường Đại học, Cao đẳng, THCN và dạy nghề.

2. Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trong phạm vi cả nước

3. Thông tin tuyển sinh

STT	Ngành học	Mã ngành	Môn thi tuyển	Chỉ tiêu	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
A	Trình độ đại học chính quy		Xét tuyển môn văn hóa, thi tuyển môn năng khiếu	1800	
1	Sư phạm Âm nhạc	7140221	Môn 1: Ngữ văn (xét tuyển)	480	

	Chuyên ngành Sư phạm Âm nhạc Mầm non		Môn 2: Kiến thức âm nhạc cơ bản (<i>Nhạc lý, Xướng âm hoặc Thẩm âm</i>);		
2	Thanh nhạc	7210205	Môn 3:	70	
3	Piano	7210208	- Ngành Sư phạm Âm nhạc: <i>Thanh nhạc - Nhạc cụ</i> - Ngành Thanh nhạc: <i>Thanh nhạc chuyên ngành</i> ; - Ngành Piano: <i>Piano chuyên ngành</i>	30	
4	Sư phạm Mỹ thuật	7140222	Môn 1: Ngữ văn (<i>xét tuyển</i>);	320	
	Chuyên ngành Sư phạm Mỹ thuật Mầm non		Môn 2: Hình họa (<i>vẽ tượng chân dung - 240 phút</i>); Môn 3: Vẽ màu (<i>240 phút</i>).		
5	Thiết kế Thời trang	7210404	* Riêng ngành Công nghệ	120	
6	Thiết kế Đồ họa	7210403	May thí sinh có thể chọn thêm phương thức xét tuyển, lựa	220	
7	Hội họa	7210103	chọn 01 trong 02 tổ hợp sau:	20	
8	Công nghệ May	7540204	1) Ngữ văn; Toán học; Tiếng Anh; 2) Toán học; Vật lí; Hóa học;	100	
9	Quản lý Văn hóa	7229042	<i>Thí sinh chọn 01 trong 04 tổ hợp môn thi sau:</i>	100	
10	Chuyên ngành Quản lý văn hóa nghệ thuật			30	

11	Chuyên ngành Quản lý văn hóa du lịch		<p>1) Ngữ văn (<i>xét tuyển</i>); Lịch sử (<i>xét tuyển</i>); Năng khiếu nghệ thuật (<i>chọn 01 trong các nội dung: Đàn/hát/múa/ tiểu phẩm kịch/hùng biện...</i>).</p> <p>2) Ngữ văn (<i>xét tuyển</i>); Kiến thức âm nhạc cơ bản (<i>Nhạc lý, Xướng âm hoặc Thẩm âm</i>); Thanh nhạc - Nhạc cụ.</p> <p>3) Ngữ văn (<i>xét tuyển</i>); Hình họa (<i>vẽ tượng chân dung - 240 phút</i>); Vẽ màu (<i>240 phút</i>).</p> <p>4) Xét tuyển: Ngữ văn; Lịch sử; Địa lý.</p>	30	
12	Diễn viên Kịch - Điện ảnh	7210234	<p>Môn 1: Ngữ văn (<i>xét tuyển</i>);</p> <p>Môn 2: Hình thể và tiếng nói;</p> <p>Môn 3: Diễn xuất.</p>	80	
13	Công tác Xã hội	7760101	<p><i>Thí sinh chọn 01 trong các tổ hợp sau:</i></p>	80	
14	Du lịch	7810101	<p>1) Ngữ văn; Lịch sử; Địa lý;</p> <p>2) Ngữ văn; Toán học; Lịch sử;</p> <p>3) Ngữ văn; Toán học; Địa lý;</p> <p>4) Ngữ văn; Toán học; Tiếng Anh;</p>	120	
B	Ngành đào tạo trình độ đại học liên thông (Từ TC, CĐ lên ĐH)		Môn thi tuyển	355	

15	Sư phạm Âm nhạc Chuyên ngành Sư phạm Âm nhạc Mầm non	7140221	1) Kiến thức âm nhạc cơ bản 2) Thanh nhạc; 3) Nhạc cụ.	90	
16	Sư phạm Mỹ thuật Chuyên ngành Sư phạm Mỹ thuật Mầm non	7140222	1) Kiến thức Mỹ thuật cơ bản (180 phút); 2) Hình họa (vẽ tượng chân dung - 240 phút); 3) Vẽ màu (240 phút).	70	
17	Quản lý Văn hóa	7229042	1) Kiến thức Quản lý văn hóa (180 phút); 2) Lý luận văn hóa (180 phút); 3) Năng khiếu nghệ thuật.	50	
18	Thiết kế Thời trang	7210404	1) Kiến thức Thời trang cơ bản (180 phút); 2) Hình họa (vẽ tượng chân dung, 240 phút); 3) Vẽ màu (240 phút).	50	
19	Diễn viên Kịch - Điện ảnh	7210234	1) Kiến thức Kịch - Điện ảnh (180 phút); 2) Hình thể và tiếng nói; 3) Diễn xuất.	30	
20	Thiết kế Đồ họa	7210403	1) Kiến thức Mỹ thuật ứng dụng tổng hợp (180 phút); 2) Hình họa (vẽ tượng chân dung, 240 phút);	65	

			3) Vẽ màu (240 phút).		
C	Trình độ Thạc sĩ		Môn thi tuyển	180	
21	Lý luận và Phương pháp dạy học Âm nhạc	8140110	1) Kiến thức Âm nhạc tổng hợp; 2) Năng lực hoạt động âm nhạc; 3) Ngoại ngữ (Anh, Nga, Pháp, Trung, Đức...).	40	
22	Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn Mĩ thuật	8140111	1) Kiến thức Mĩ thuật tổng hợp; 2) Hình họa; 3) Ngoại ngữ (Anh, Nga, Pháp, Trung, Đức...)	40	
23	Quản lý Văn hóa	8319042	1) Kiến thức Quản lý văn hóa; 2) Cơ sở văn hóa Việt Nam. 3) Ngoại ngữ (Anh, Nga, Pháp, Trung, Đức...)	60	
24	Mỹ thuật Ứng dụng	8210410	1) Lịch sử Mĩ thuật ứng dụng; 2) Hình họa; 3) Ngoại ngữ (Anh, Nga, Pháp, Trung, Đức...)	40	
D	Trình độ Tiến sĩ		Nội dung xét tuyển	20	
25	Lý luận và Phương pháp dạy học Âm nhạc	9140111	1) Hồ sơ chuyên môn.	10	

26	Văn hóa học	9229040	2) Bài luận nghiên cứu.	15	
----	-------------	---------	-------------------------	----	--

4. Phương thức tuyển sinh: Hệ đại học

4.1. Phương thức 1: Tuyển thẳng

4.1.1. Đối tượng

Thí sinh đã tốt nghiệp THPT thuộc các đối tượng sau được tuyển thẳng vào đại học hệ chính quy:

- a) Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.
- b) Thí sinh đã trúng tuyển vào Trường ĐHSP Nghệ thuật TW nhưng có lệnh điều động đi nghĩa vụ quân sự hoặc đi thanh niên xung phong tập trung nay đã hoàn thành nghĩa vụ, được phục viên, xuất ngũ.
- c) Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia.
- d) Thí sinh tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế.
- e) Thí sinh năng khiếu nghệ thuật đã tốt nghiệp THPT hoặc tốt nghiệp trung cấp các trường năng khiếu nghệ thuật, đoạt giải chính thức trong các cuộc thi nghệ thuật quốc tế về ca, múa, nhạc, mỹ thuật được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận thì được xét tuyển thẳng vào học các ngành học tương ứng trình độ đại học. Thời gian được tính để hưởng ưu tiên là không quá 4 năm tính đến ngày đăng ký tuyển thẳng vào trường.
- g) Học sinh đã tốt nghiệp trường THPT chuyên của các tỉnh, thành phố được tuyển thẳng vào các ngành phù hợp với môn học chuyên hoặc môn đoạt giải nếu đáp ứng điều kiện: ba năm học THPT chuyên của tỉnh đạt học sinh giỏi hoặc đoạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi học sinh giỏi do cấp tỉnh trở lên tổ chức.
- h) Đối với thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định.
- i) Đối với thí sinh là người nước ngoài: căn cứ kết quả học tập THPT của học sinh (bảng điểm), kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt quy định tại Điều 6, Thông tư số 30/2018/TT - BGDĐT ngày 24/12/2018 quy định về quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam của Bộ trưởng Bộ GDĐT để xem xét, quyết định.
- k) Thí sinh tốt nghiệp Trung cấp, Cao đẳng đúng ngành/chuyên ngành phù hợp đạt loại giỏi trở lên.

I) Xét tuyển thẳng vào học Bồi dưỡng kiến thức (Theo Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định)

- Đối tượng

+ Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ơ Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ.

+ Thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (*học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo hộ khẩu thường trú*), tính đến ngày nộp hồ sơ ĐKXT theo quy định tại Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo và Quyết định số 275/QĐ-TTg ngày 07 tháng 03 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các huyện nghèo và huyện thoát nghèo giai đoạn 2018-2020; thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ (*danh mục các huyện có phụ lục kèm theo*).

- Điều kiện và nguyên tắc xét tuyển.

Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2023 và thuộc một trong những đối tượng nói trên được tuyển thẳng vào học bổ sung kiến thức một năm trước khi vào đại học chính quy.

- Ngành xét tuyển.

Xét tuyển vào tất cả các ngành thuộc chương trình đào tạo đại trà tuyển sinh năm 2023 của Trường, trừ các ngành đào tạo giáo viên.

- Quy định đào tạo.

Sau khi nhập học, những thí sinh này phải học bổ sung kiến thức 01 năm theo chương trình bổ sung kiến thức các môn văn hóa (*Toán học, Ngữ văn, Tin học và Tiếng Anh*) và phải đạt kết quả theo Quy định của Hiệu trưởng Trường ĐHSPNTTW ban hành Quy định tổ chức đào tạo bổ sung kiến thức cho học sinh được xét tuyển thẳng (*tham dự đầy đủ các kỳ kiểm tra và thi các môn học; điểm trung bình chung năm học đạt từ 5,0 điểm trở lên và điểm tổng kết môn học đạt trên 1,0 điểm; xếp loại rèn luyện cả năm đạt từ loại khá trở lên*) mới được xét tuyển vào học chính thức chương trình đại học chính quy từ học kỳ I của năm học 2024 - 2025.

* Đối với các ngành nghệ thuật, ngoài các quy định theo điểm e sẽ có quy định về năng khiếu riêng cho từng ngành.

4.1.2. Danh mục ngành tuyển thẳng

* Các ngành xét tuyển theo các tổ hợp

Ngành	Mã ngành	Mã tổ hợp	Điều kiện tuyển thẳng
Công nghệ May	754020 4	A00;D0 1	<ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng các quy định tại mục 4.1.1; - Có chứng chỉ tiếng Anh đạt IELTS 5.5, TOEIC 701, TOEFL 520 trở lên, hoặc chứng chỉ quốc tế tiếng Nhật, Hàn, Trung...đạt điểm tương đương. - Đồng thời 02 môn văn hóa trong tổ hợp đạt từ 8,5 điểm/môn trở lên <i>(xét học bạ hoặc điểm thi THPT).</i>
Quản lý Văn hóa	722904 2	C00	
Công tác Xã hội	776010 1	C00; C03; C04;	
Du lịch	781010 1	D01	

* Các ngành thi tuyển

Ngành/chuyên ngành	Mã ngành	Mã tổ hợp	Điều kiện tuyển thẳng
Sư phạm Âm nhạc	7140221	N00	Đạt các giải cá nhân về âm nhạc cấp tỉnh/thành phố hoặc tương đương trở lên.
Sư phạm Âm nhạc Mầm non			
Sư phạm Mỹ thuật	7140222	H00	Đạt các giải cá nhân về lĩnh vực mỹ thuật cấp tỉnh/thành phố hoặc tương đương trở lên.
Sư phạm Mỹ thuật Mầm non			
Hội họa	7210103	H00	Đạt các giải cá nhân về lĩnh vực mỹ thuật cấp tỉnh/thành phố hoặc tương đương trở lên.
Thiết kế Đồ họa	7210403		
Thiết kế Thời trang	7210404		
Công nghệ May	7540204		

Piano	7210208	N00	Đạt giải piano cá nhân cấp quốc gia, quốc tế hoặc các chứng chỉ quốc tế như: Trinity (Canada), ABRSM (Anh), AMEB (Úc) từ level 8 hoặc grade 8 trở lên.
Thanh nhạc	7210205		Đạt giải thanh nhạc cá nhân cấp tỉnh/thành phố hoặc tương đương trở lên.
Diễn viên Kịch - Điện ảnh	7210234	S00	Đạt giải Kịch, Điện ảnh cấp tỉnh/thành phố hoặc tương đương trở lên.

Thời gian nhận hồ sơ và lệ phí tuyển thẳng: Từ tháng 01/2023 đến 30/5/2023 bằng hình thức trực tiếp/trực tuyến hoặc qua đường bưu điện về Trường ĐHSP Nghệ thuật TW.

4.1.3. Công bố kết quả tuyển thẳng: Trường ĐHSP Nghệ thuật TW gửi kết quả tuyển thẳng cho thí sinh hoặc thí sinh có thể tra cứu kết quả trên Website của Trường.

4.2. Phương thức 2: Xét tuyển điểm môn văn hóa đối với các ngành Quản lý Văn hoá, Du lịch, Công tác Xã hội, Công nghệ May

*** Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT:**

- Đối với thí sinh tốt nghiệp THPT từ năm 2015 đến năm 2022 và tốt nghiệp THPT năm 2023: Đăng ký trên cổng tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định. Nộp hồ sơ bằng hình thức trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về Trường ĐHSP Nghệ thuật TW.

- Điều kiện đăng ký xét tuyển: Dựa vào điểm thi tốt nghiệp THPT theo tổ hợp 3 môn thi tương ứng với ngành đăng ký.

- Điểm xét tuyển: Tổng điểm trung bình cộng 3 môn trong tổ hợp xét tuyển (TBC môn 1) + (TBC môn 2) + (TBC môn 3) lấy từ cao xuống thấp.

*** Xét tuyển kết quả học bạ THPT:**

- Hồ sơ đăng ký xét tuyển: Tại Trường ĐHSP Nghệ thuật TW.

- Thời gian nhận hồ sơ và lệ phí xét tuyển: Từ tháng 01/2023 đến 30/5/2023 bằng hình thức trực tiếp/trực tuyến hoặc qua đường bưu điện về Trường ĐHSP Nghệ thuật TW.

- Điều kiện ĐKXT: Điểm trung bình môn 5 học kỳ đầu tiên bậc THPT của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển ứng với ngành do thí sinh đăng ký phải đạt từ 5.0 điểm trở lên.

- Điểm xét tuyển: Tổng điểm trung bình cộng 3 môn trong tổ hợp xét tuyển (TBC môn 1) + (TBC môn 2) + (TBC môn 3) lấy từ cao xuống thấp.

4.3. Phương thức 3: Xét tuyển kết hợp với thi tuyển (Hệ đại học chính quy)

4.3.1. Xét tuyển môn Ngữ văn/ Lịch sử.

- Điểm TBC môn Ngữ văn/ Lịch sử của 5 học kỳ đầu tiên bậc THPT hoặc điểm thi tốt nghiệp THPT Quốc gia tối thiểu đạt 5.0 trở lên (Đối với chuyên ngành Quản lý văn hóa nghệ thuật).

- Riêng ngành Sư phạm điểm TBC môn Ngữ văn của 6 học kỳ bậc THPT tối thiểu đạt 6,5 trở lên và phải có học lực lớp 12 xếp loại từ khá trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên; trường hợp thí sinh dự thi có điểm thi năng khiếu do Trường tổ chức đạt loại xuất sắc (từ 9,0 trở lên theo thang điểm 10,0) thì điểm TBC môn Ngữ văn của 6 học kỳ bậc THPT tối thiểu đạt 5,0 trở lên.

4.3.2. Thi tuyển các môn năng khiếu

Ngành	Mã tổ hợp	Môn xét tuyển	Môn thi tuyển	
Sư phạm âm nhạc	N00	Ngữ văn	Kiến thức âm nhạc cơ bản	Thanh nhạc
Sư phạm âm nhạc mầm non				Nhạc cụ
Quản lý văn hóa				
Thanh nhạc				Thanh nhạc CN
Piano				Piano CN
Sư phạm Mỹ thuật	H00	Ngữ văn	Hình họa	Vẽ màu
Sư phạm Mỹ thuật Mầm non				
Thiết kế Thời trang				

Thiết kế Đồ họa				
Hội họa				
Công nghệ May				
Quản lý Văn hóa				
Diễn viên Kịch - Điện ảnh	S00	Ngữ văn	Hình thể và Tiếng nói	Diễn xuất
Quản lý Văn hóa	R00	Ngữ văn, Lịch sử	Năng khiếu nghệ thuật (Đàn/hát/múa/ tiểu phẩm kịch/hùng biện...).	

- Trường hợp thí sinh sử dụng kết quả kỳ thi Tốt nghiệp THPT để xét tuyển, điểm môn Ngữ văn của 2 ngành Sư phạm Âm nhạc và Sư phạm Mỹ thuật theo ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ GDĐT xác định. Thời gian nhận hồ sơ và lệ phí xét tuyển: Từ tháng 01/2023 đến 30/6/2023 bằng hình thức trực tiếp/trực tuyến hoặc qua đường bưu điện về Trường ĐHSP Nghệ thuật TW.

*** Thí sinh lưu ý:**

- Mỗi phương thức có quy định về điều kiện và đối tượng khác nhau, nên Trường xét tuyển độc lập từng phương thức; việc xét tuyển phương thức này không ảnh hưởng đến phương thức khác; điểm chuẩn trúng tuyển của phương thức này không là điểm trúng tuyển của phương thức khác.

- Mỗi thí sinh được quyền đăng ký xét tuyển vào Trường bằng nhiều phương thức khác nhau, mỗi phương thức nộp 01 bộ hồ sơ riêng. Trường hợp đăng ký nhiều phương thức khi trúng tuyển và xác nhận nhập học phương thức 1 trước khi phương thức 2 công bố kết quả thì thí sinh không được xét tuyển theo phương thức 2 nữa; ngược lại, nếu không trúng tuyển hoặc chưa xác nhận nhập học thì vẫn được xét tuyển ở phương thức 2.

- Nếu một phương thức có nhiều đợt xét tuyển thì điểm trúng tuyển của đợt sau không được thấp hơn điểm trúng tuyển của đợt xét tuyển trước.

5. Chính sách ưu tiên hệ đại học

Thực hiện theo quy định tại Điều 7 của quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non (*Ban hành kèm theo TT số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022*).

6. Kinh phí xét tuyển/thi tuyển

- Kinh phí hồ sơ xét tuyển/tuyển thẳng: 50.000đ/hồ sơ.
- Kinh phí thi tuyển: 400.000đ/hồ sơ; từ ngành thứ 2 trở lên: 200.000đ/hồ sơ.
- Kinh phí xét chuyển ngành: 50.000đ/hồ sơ.

7. Thời gian tuyển sinh:

- Ngày 10/7/2023: Thí sinh tập trung làm thủ tục dự thi
- Ngày 11, 12/7/2023: Tổ chức thi tuyển

8. Thông tin chi tiết xin liên hệ

- Trung tâm Tuyển sinh và Hợp tác đào tạo, Trường ĐHSP Nghệ thuật TW, số 18 ngõ 55, đường Trần Phú, Hà Đông, Hà Nội.
- Điện thoại: 02462516416; Hotline: 0947392229/ 0398279096.
- Website: <http://www.spnttw.edu.vn>.
- Email: tuyensinh@spnttw.edu.vn.

Thông tin tuyển sinh đại học năm 2023 được cập nhật thường xuyên trên Website và Facebook của Nhà trường./.

Nơi nhận:

- BGH (để báo cáo);
- Các đơn vị liên quan;
- Website (để đăng thông tin)
- Lưu VT, TTTS&HTĐT (H.25).

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

PGS.TS Đào Đăng Phương